

CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG PETROLIMEX

TÍCH HỢP THANH TOÁN KHÔNG TIỀN MẶT PHẦN MỀM QUẢN LÝ CỬA HÀNG BÁN LẺ XĂNG DẦU - EGAS HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT HỆ THỐNG

PLX-EGAS_KTM

Ngày tạo tài liệu:

Ngày sửa cuối cùng:

Mã tài liệu:

PLX-EGAS_KTM_HD_CaiDat

Version:

1.02

BẢN GHI NHẬN THAY ĐỔI

*T – Thêm mới S - Sửa đổi X – Xoá

Ngày thay đổi	Mục, bảng, sơ đồ được thay đổi	Lý do	Phiên bản cũ	T* S X	Mô tả thay đổi	Phiên bản mới

Mục lục

1. TỔNG QUAN	4
1.1 MỤC ĐÍCH	4
1.2 ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG	4
1.3 QUY ĐỊNH CHUNG THÔNG SỐ CÀI ĐẶT PHẦN MỀM	4
2. KIỂM TRA MÁY TÍNH EGAS PC TRƯỚC CÀI ĐẶT	5
3. THỰC HIỆN CÀI ĐẶT	9
3.1 CÀI ĐẶT AGAS.....	9
3.2 CÀI ĐẶT KTMS	9
3.3 CẬP NHẬT EGAS CLIENT	10
3.4 KIỂM TRA KẾT NỐI CÁC HỆ THỐNG	10
PHỤ LỤC 1: CÀI ĐẶT PHẦN MỀM AGAS	12
1. CHUẨN BỊ.....	12
2. CÀI ĐẶT AGASUPDATED.....	12
3. CHẠY TOOLS TẠO CSDL	14
4. CÀI ĐẶT AGAS.....	14
PHỤ LỤC 2: CÀI ĐẶT PHẦN MỀM KTMS	16
1. CÀI ĐẶT KTMS	17
2. XỬ LÝ KHI KHÔNG START ĐƯỢC SERVICE KTMS	20
3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AUTOUPDATE KTMS TẠI EGAS CLIENT	21
PHỤ LỤC 3: TEST THÔNG LƯỜNG	24
PHỤ LỤC 4: HƯỚNG DẪN ENABLE TCP/IP	26

1. TỔNG QUAN

1.1 Mục đích

Hướng dẫn chi tiết cách thức cài đặt các phần mềm tại máy tính nhúng, máy tính PC EGAS Client, trong đó nội dung bao gồm:

- Các quy định chung khi cài đặt
- Các nội dung, cách thức kiểm tra tính sẵn sàng của hệ thống trước khi thực hiện cài đặt.
- Các bước cài đặt, cấu hình tham số, kiểm tra kết quả cài đặt.

1.2 Đối tượng áp dụng

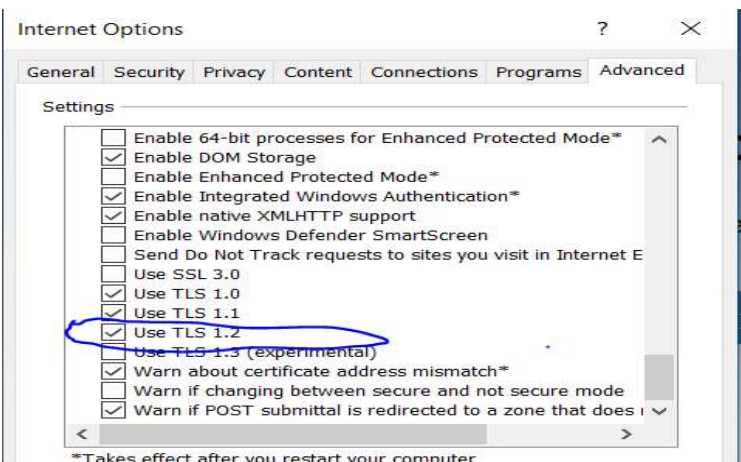
- Nhân sự công nghệ thông tin của các đơn vị
- Nhóm kỹ thuật, nhóm hỗ trợ vận hành Piacom

1.3 Quy định chung thông số cài đặt phần mềm

STT	Phần mềm	IP	Port	Ghi chú
1	AGAS	192.168.1.100	900	
2	KTMS	192.168.1.101	8088	Với MTN3.1, KTMS sẽ cài MTN (theo IP của AGAS)
3	EGAS Client	192.168.1.101	80	
4	POS	192.168.1.102 đến 192.168.1.120	6868	

2. KIỂM TRA MÁY TÍNH EGAS PC TRƯỚC CÀI ĐẶT

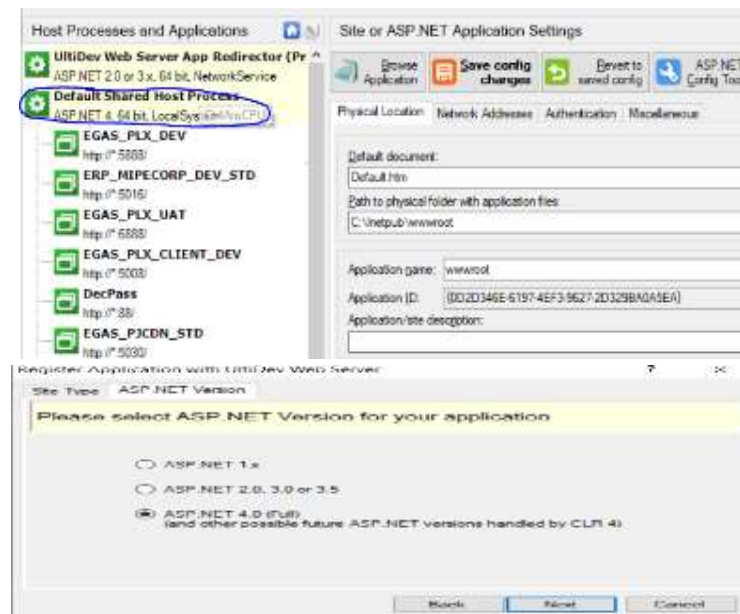
Lưu ý: Phải Login với tài khoản **Administrator** của máy tính

STT	Công việc	Hướng dẫn	Kết quả kiểm tra
1	Kiểm tra đáp ứng TLS 1.2	1. Từ trình duyệt IE vào Internet Option-->Advance-->Check "Use TLS 1.2"	 <p>The screenshot shows the 'Internet Options' dialog box with the 'Advanced' tab selected. Under the 'Settings' section, the checkbox for 'Use TLS 1.2' is checked and circled in blue. Other visible settings include 'Use TLS 1.0', 'Use TLS 1.1', and 'Use TLS 1.3 (experimental)'. A note at the bottom states: '*Takes effect after you restart your computer'.</p>
2	Kiểm tra SQL Server	Tại Phụ lục 04	

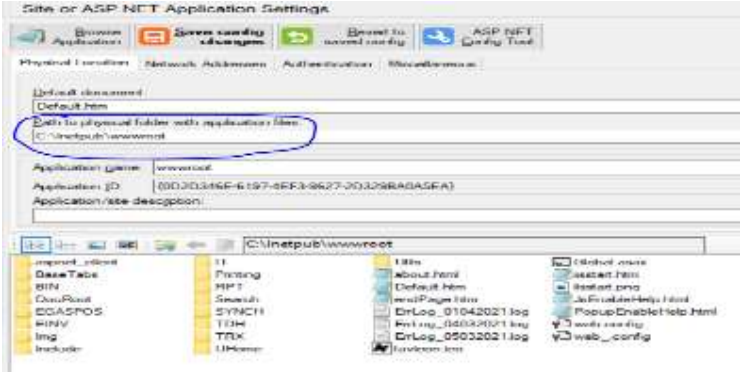

3.3

Kiểm tra phiên bản .Netframework, cài bổ sung

Kiểm tra phiên bản .net nếu nhỏ hơn version 4.0 cần cài đặt bổ sung, sau đó thiết lập lại ứng dụng về phiên bản vừa cài đặt



PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT **HỆ THỐNG**

3.4	Ktra thư mục cài đặt Egas Client	Kiểm tra thư mục cài đặt Client để thực hiện Update Egas đúng thư mục																																																																																																			
4	Window Firewall	Control Panel\All Control Panel Items\Windows Defender Firewall																																																																																																			
4.1	Mở port 1433, 8088	Mở Inound/Oubound cho phép truy cập Port 1433,8088	 <table border="1" data-bbox="1268 997 1898 1143"> <thead> <tr> <th>Name</th> <th>Port</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> <th>Dir</th> <th>Act</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>ICMP</td> <td>*</td> <td>In</td> <td>Allow</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> <tr> <td>Default</td> <td>*</td> <td>In</td> <td>Block</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> <tr> <td>Default (Inbound) Default</td> <td>*</td> <td>In</td> <td>Block</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> <tr> <td>Default (Outbound) Default</td> <td>*</td> <td>Out</td> <td>Block</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> <tr> <td>Default (Inbound) Default</td> <td>*</td> <td>In</td> <td>Block</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> <tr> <td>Default (Outbound) Default</td> <td>*</td> <td>Out</td> <td>Block</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> <td>Any</td> </tr> </tbody> </table>	Name	Port	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	ICMP	*	In	Allow	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Default (Inbound) Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Default (Outbound) Default	*	Out	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Default (Inbound) Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Default (Outbound) Default	*	Out	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any
Name	Port	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act	Dir	Act																																																																																								
ICMP	*	In	Allow	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
Default (Inbound) Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
Default (Outbound) Default	*	Out	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
Default (Inbound) Default	*	In	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
Default (Outbound) Default	*	Out	Block	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any	Any																																																																																								
4.2	Bật exception với Port EgasClient khác 80	Mở Oubound cho phép truy cập Port sử dụng cho Egas client ở mục (3) ở trên																																																																																																			

3. THỰC HIỆN CÀI ĐẶT

Chuẩn bị trước cài đặt

- Dùng User **Administrator** của máy tính
- Sử dụng File tại <https://egas.petrolimex.com.vn/Downloads/KTM/>

STT	Thư mục/file	Chú thích
1	DOCS	Thư mục chứa file hướng dẫn cài đặt
2	AGAS.zip	Thư mục chứa file cài đặt AGAS
3	KTMS.msi	File cài đặt KTMS
4	KTMS Update	File update KTMS
5	EGAS Update	File update EgasClient
6	TestConnectAGASKTMS.exe	Tool kiểm tra kết nối

3.1 Cài đặt AGAS

Download các file trong [AGAS.zip](#)

- B1: Chạy chương trình AgasUpdated:
 - Tắt AgasUpdated service
 - Xóa thư mục AgasUpdate 18 cũ
 - Copy thư mục AgasUpdated vào C:\CHXDTCTY\
 - Chạy file: AgasUpdated
- B2: Tạo DB
 - Copy file Tools.exe và Updated_AgasDb.sql vào :\CHXDTCTY\AGAS
 - Chạy Tools.exe: Đợi đến có thông báo OK
- B3: Cài đặt Agas
 - Stop chương trình AGAS, lưu ý dừng bán hàng trước khi thực hiện
 - Copy toàn bộ file trong thư mục Agas đã tải vào C:\CHXDTCTY\AGAS
 - Start AGAS
 - Kiểm tra giao diện AGAS kết nối với các vòi bơm

(Chi tiết trong phụ lục 01 kèm theo)

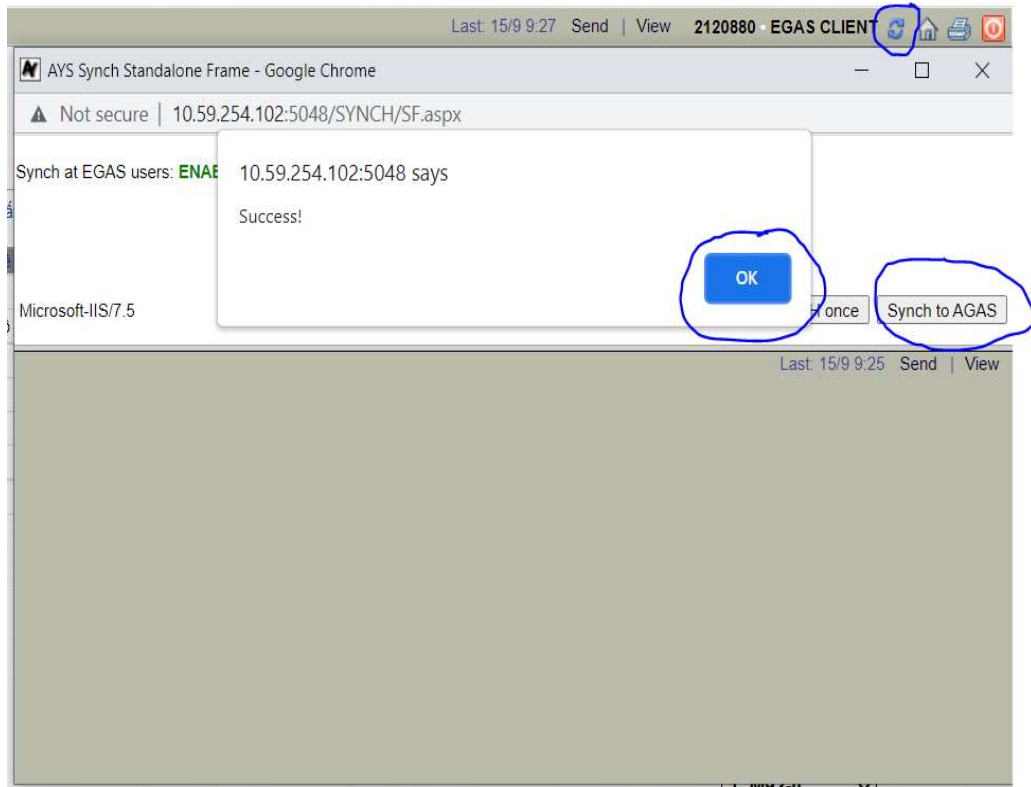
3.2 Cài đặt KTMS

- Download file [KTMS.msi](#)
- Chạy file KTMS.msi

- Check service KTMS running
(Chi tiết trong phụ lục 02 kèm theo)

3.3 Cập nhật EGAS Client

- Download file tại thư mục: [EGAS_Update\TDH.zip](#)
- Giải nén file và copy file vào thư mục TDH tại thư mục cài đặt EgasClient
- Thực hiện 02 chức năng: Áp cấu hình chung, Áp thông số bể chứa, vòi bơm vòi bơm. *Chú ý dùng user đăng nhập Egas client phải có quyền cấu hình TDH*
- Nạp thông số MD cho KTMS

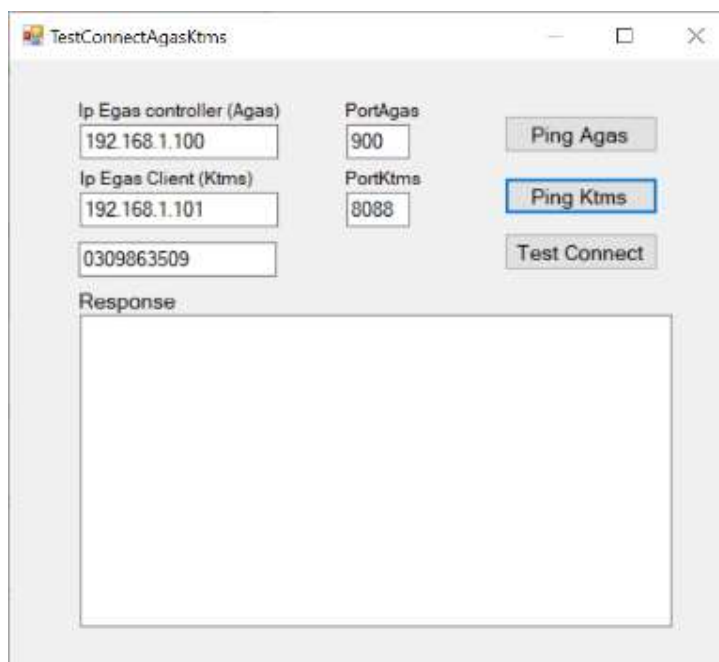


- Kiểm tra màn hình Scada đã lên dữ liệu các vòi bơm, bể

3.4 Kiểm tra kết nối các hệ thống

- Download file [TestConnectAGASKTMS.exe](#)
- Thực hiện TestConnect đạt kết quả thông luồng cả 3 mục
(Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo)

PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT **HỆ THỐNG**



The screenshot shows a Windows application window titled "TestConnectAgasKtms". The window contains the following elements:

- Ip Egas controller (Agas):** A text box containing "192.168.1.100".
- PortAgas:** A text box containing "900".
- Ip Egas Client (Ktms):** A text box containing "192.168.1.101".
- PortKtms:** A text box containing "8088".
- Buttons:** Three buttons are visible: "Ping Agas", "Ping Ktms" (highlighted with a blue border), and "Test Connect".
- Response:** A large empty rectangular box labeled "Response" at the top left.

PHỤ LỤC 1: CÀI ĐẶT PHẦN MỀM AGAS

(Thực hiện tại máy tính nhúng)

1. Chuẩn bị

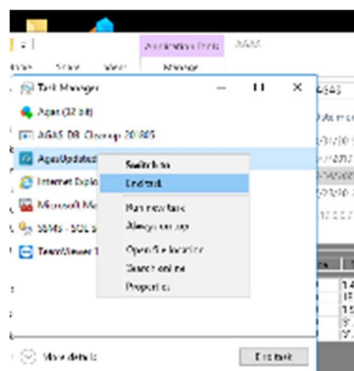
Tải file **Agas.zip** theo đường dẫn [AGAS.zip](#) về máy EC vào thư mục **C:\Tools**
Giải nén gồm 3 thư mục:

- AGAS: chứa chương trình AGAS
- AGAS_EC V1.1&V2.1: chứa Tools tạo db, AutoUpdated
- AGAS_Thaythe EC V3.1: chứa Tools sao lưu, khôi phục dữ liệu



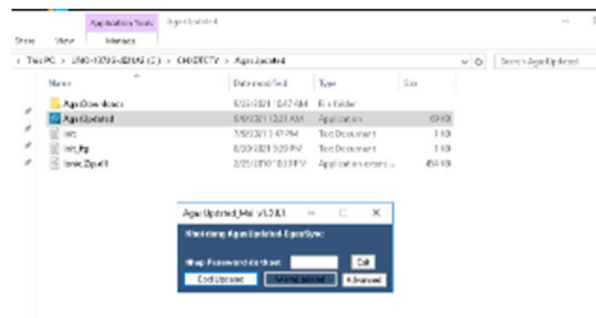
2. Cài đặt AgasUpdated

- Tắt chương trình AgasUpdated đang chạy



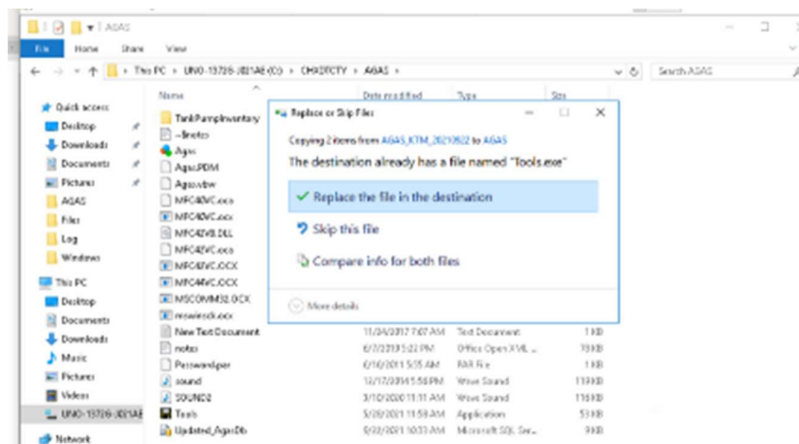
PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT **HỆ THỐNG**

- Copy thư mục AgasUpdated bản mới trong Agas_EC_V1.1&2.1 vào thư mục C:\CHXDTCTY\
- Chạy file AgasUpdated



3. Chạy Tools tạo CSDL

- Copy *Tools.exe* và *Updated_AgasDb.sql* vào thư mục **C:\CHXDTCTY\AGAS**
- Chạy *Tools.exe*

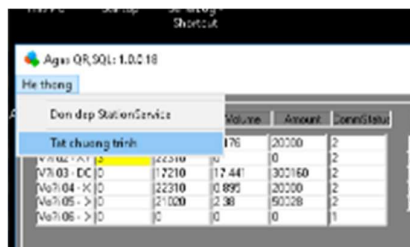


Đợi cho đến khi có thông báo:



4. Cài đặt AGAS

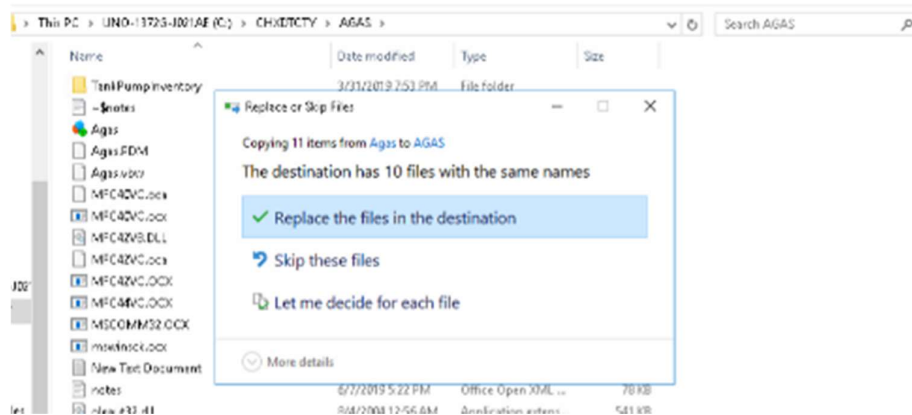
- Dừng bán hàng ngoài vòi bơm. Tắt chương trình **Agas** đang chạy.



Don dep Station/Service	Volume	Amount	Items/Status
Tat chương trình	176	20200	2
V7:03 -> D	12210	17441	2
V7:04 -> D	22310	10895	2
V7:05 -> D	21020	238	2
V7:06 -> D	0	0	1

PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT HỆ THỐNG

- Copy toàn bộ file trong thư mục **Agas** vào thư mục **C:\CHXDTCTY\AGAS**



- Chạy chương trình **Agas**.
- Kiểm tra kết nối với vòi bơm: thu nhận log bán đầy đủ, chốt được số tổng vòi bơm

Agas KTM.Tank key invalid.19.0.0.9

He thống

PumpName	status	Price	Volume	Amount	CommStatus	TankId	Tname	TotalNo	AvrTem	T1	T2
C1-V?i 01	0	21490	3.731	80179	2	1	B? 01 - C	0	0	0	0
C2-V?i 03	0	21490	18.618	400101	2						
C1-V?i 02	0	20140	2.483	50000	2						
C3-V?i 04	0	16020	31.211	500000	2						
C3-V?i 05	0	16020	31.157	499135	2						

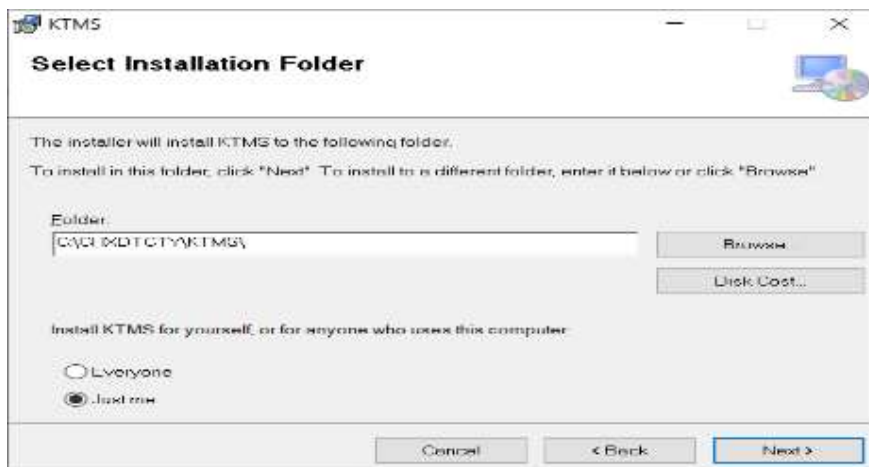
PHỤ LỤC 2: CÀI ĐẶT PHẦN MỀM KTMS
(Thực hiện tại máy tính EGAS PC hoặc trên máy tính nhúng)

1. Cài đặt KTMS

B1: Chạy file [KTMS.msi](#)



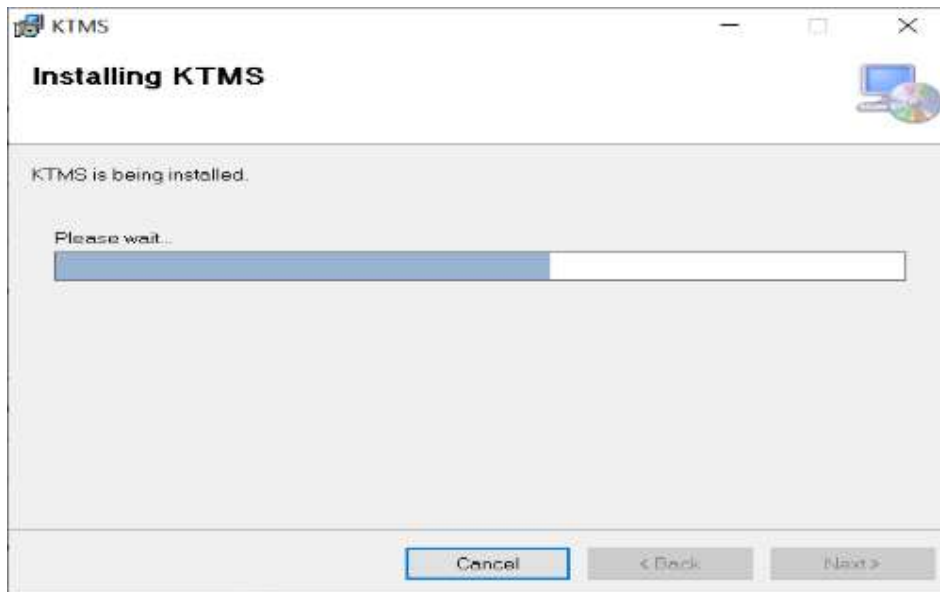
B2: Next



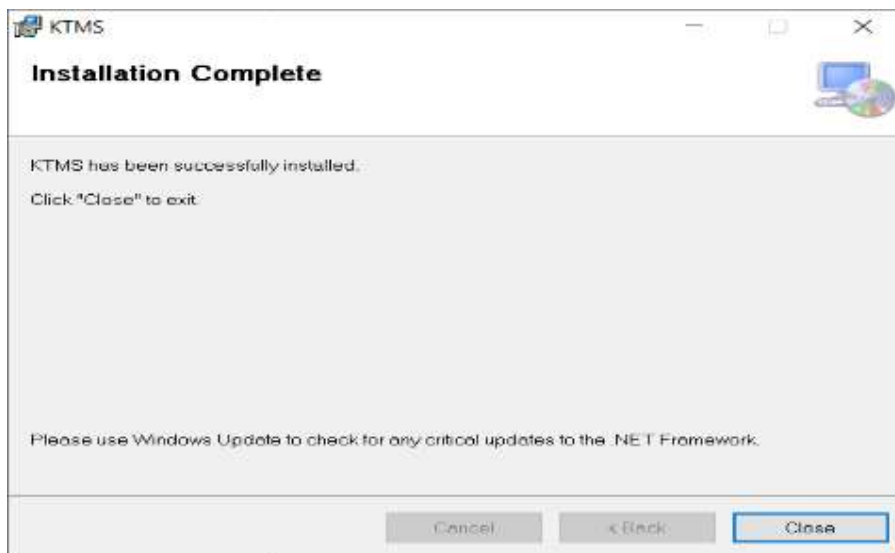
B3: Next



B4: Next



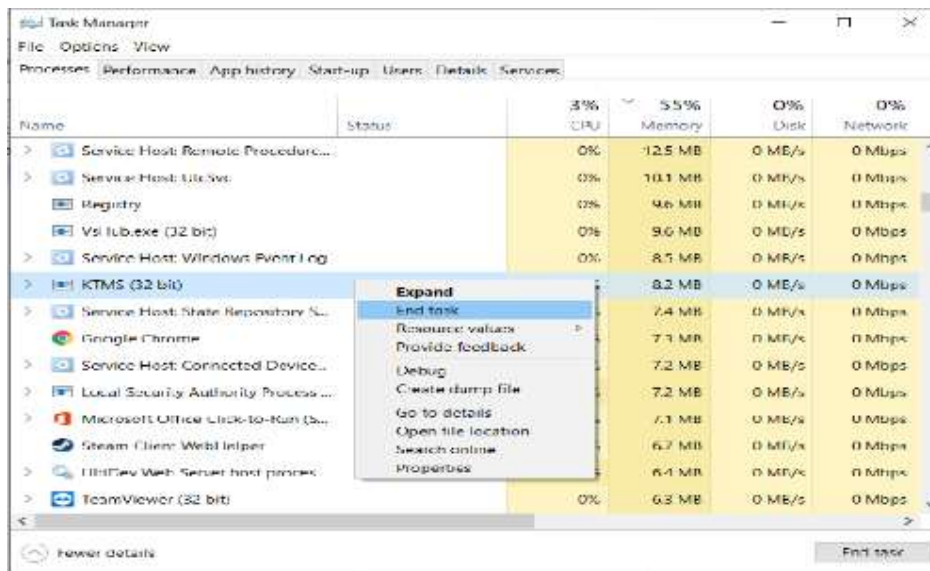
B5: Close



- Sau khi cài đặt thành công, hệ thống sẽ tự động chạy service KTMS.
- Kiểm tra bằng cách:
 - + Vào service.msc, tìm service name = KTMS
 - + KTMS có status là “Running”.

2. Xử lý khi không start được service KTMS

B1: Kill process KTMS trong TaskManager



B2: Sửa file config trong thư mục cài đặt (C:\CHXDTCTY\KTMS\Config)

- Căn cứ vào thông số đã kiểm tra tại mục 02 – kiểm tra trước khi cài đặt.
- Bình thường file config.json sẽ được đánh dấu (comment).

```

1  {
2      // "EgasConfig": {
3      //     "egasServerIP": "10.59.254.102",
4      //     "egasServerPort": "5048"
5      // }
6      //,
7      "ServerConfig": {
8      //     "customPort": "8088" //}
9  }
    
```

- Khi muốn thay đổi ip, port của egas hoặc port của KTMS thì bỏ comment tại dòng tương ứng và sửa lại thông tin. Ví dụ khi muốn sửa EgasConfig (gồm ip và port)

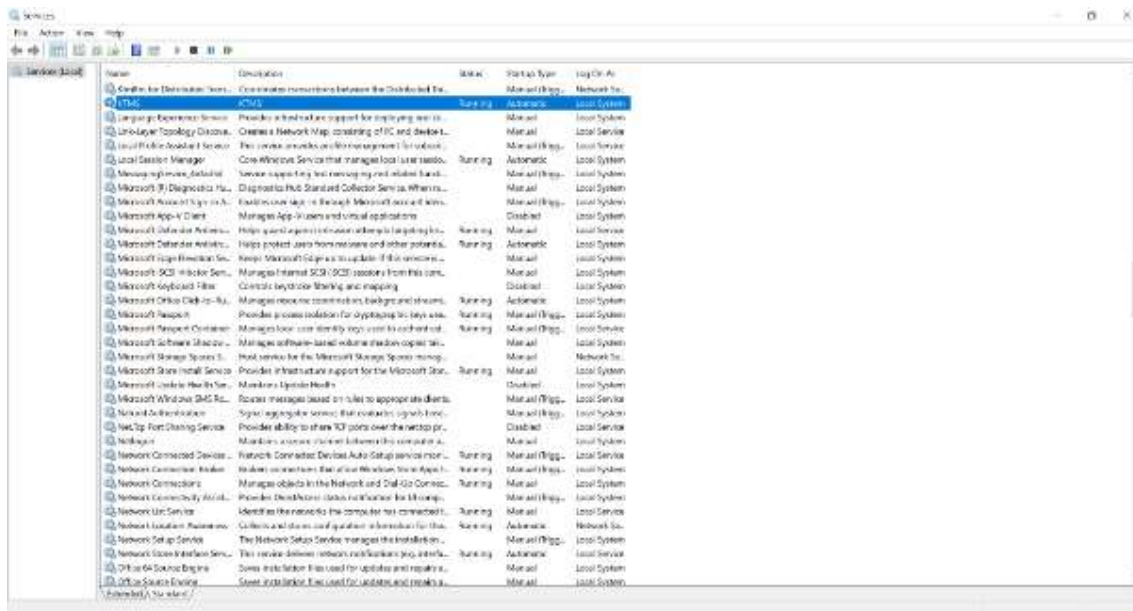
```

1  {
2      "EgasConfig": {
3      "egasServerIP": "10.59.254.102",
4      "egasServerPort": "5048"
5      }
6      //,
7      // "ServerConfig": {
8      //     "customPort": "8088" //}
9  }
    
```

B3: Start lại service

PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT HỆ THỐNG

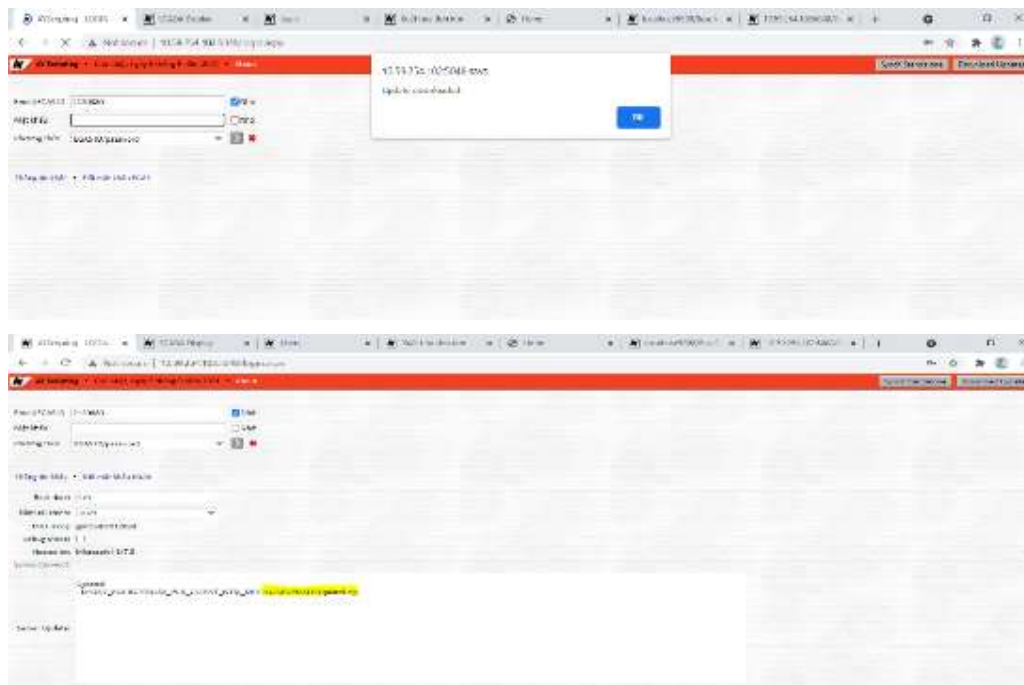
- Vào service.msc tìm service name KTMS -> Chuột phải -> Chọn start



3. Hướng dẫn sử dụng autoupdate KTMS tại EGAS Client

B1: EGAS tự động download file update khi có thay đổi

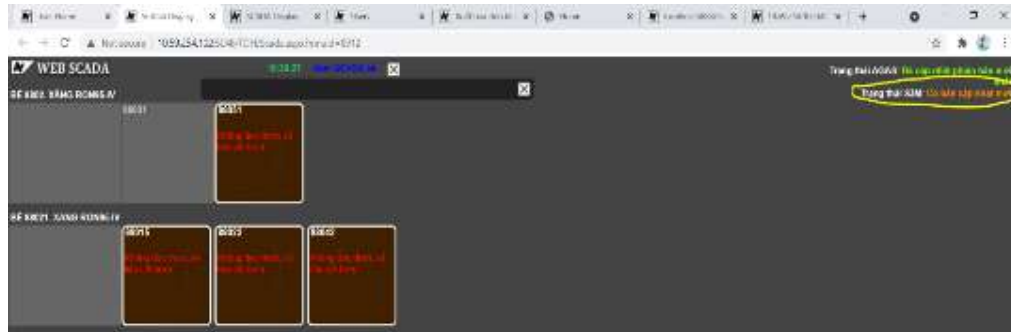
- Egasclient sẽ tự động download file update về khi trên center có.



PLX-E- HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT HỆ THỐNG

B2: Xác nhận update chương trình KTMS

- Trên màn hình SCADA sẽ hiển thị dòng thông báo “Trạng thái KTMS: Có bản cập nhật mới”.

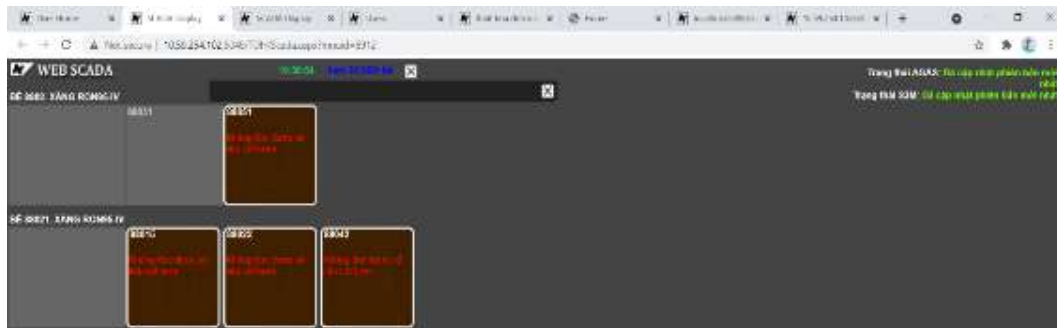


- Người sử dụng bấm vào dòng thông báo này để tiến hành update chương trình KTMS.



B3: Tự động update chương trình

- Tự động cập nhật và hiển thị kết quả “Trạng thái KTMS: Đã cập nhật phiên bản mới nhất”



- Trường hợp update không thành công, hệ thống sẽ tự động quay lại phiên bản hiện tại và tự động khởi động lại.

Ghi chú:

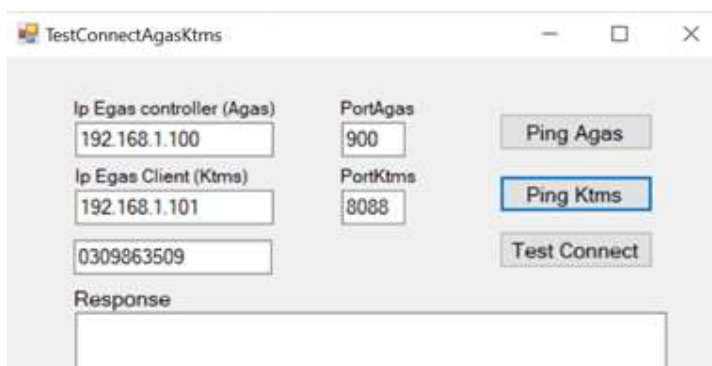
- **AutoUpdate chỉ thực hiện với phiên bản PCE 2.1 trở lên, KTMS cài đặt tại máy PCE**

- **Với phiên bản PCE 1.1 người dùng thực hiện Update Manual**
 - + **Download file update tại thư mục**
https://egas.petrolimex.com.vn/Downloads/KTM/KTMS_Update/Updated.zip
 - + **Giải nén file và copy vào thư mục cài đặt tại mục 1-phụ lục 2**
 - + **Restart Service KTMS**

PHỤ LỤC 3: TEST THÔNG LUỒNG

(Thực hiện tại máy tính EGAS PC)

B1: Mở phần mềm TestConnectAgasKtms



B2: Nhập thông tin

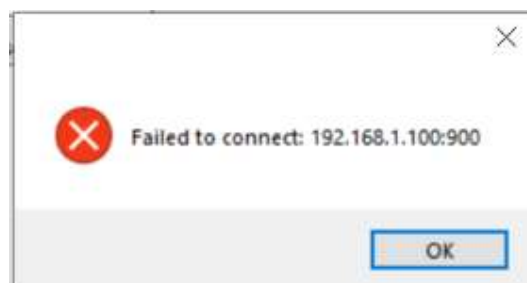
- IP Egas controller (Agas) : IP máy tính cài đặt AGAS - mặc định 192.168.1.100
- IP Egas Client (Ktms): IP máy tính cài đặt KTMS – mặc định 192.168.1.101
- PortAgas: 900 mặc định
- PortKtms: 8088 mặc định

B3: Nhấn Ping Agas - kiểm tra thông kết nối Agas

Kết nối thành công



Kết nối thất bại

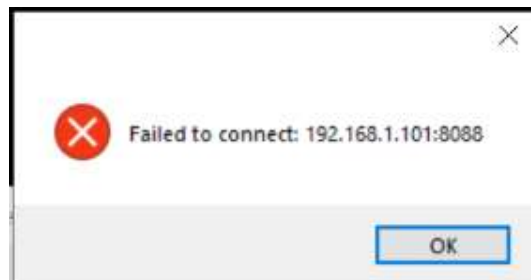
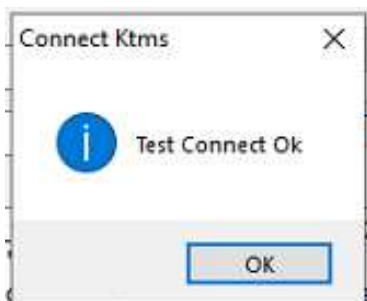


Kiểm tra lại máy tính nhúng EC, firewall với Port 900

B4: Nhấn Ping Ktms - kiểm tra thông kết nối Ktms

Kết nối thành công

Kết nối thất bại

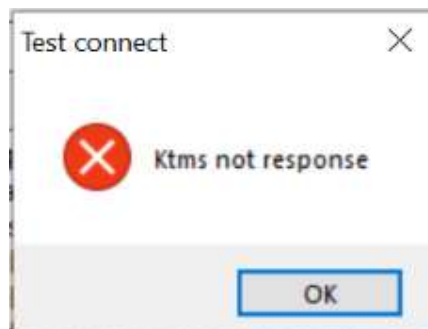


Xử lý: Kiểm tra lại máy tính Egas, firewall với Port 8088

B5: Nhấn Test Connect: Kiểm tra thông luồng giữa Agas – Ktms

Kết nối thành công

Kết nối thất bại



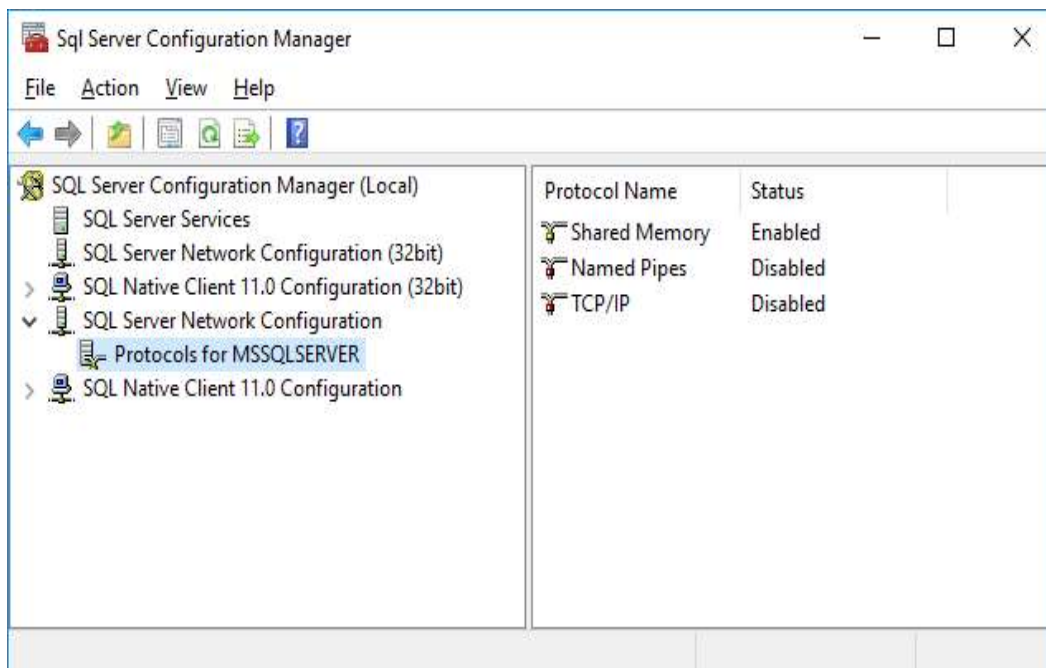
Ktms not Response: Kiểm tra lại Ktms, cấu hình ip port KTMS trên Agas

Agas not Response: Thực hiện tắt Agas khởi động lại, kiểm tra như bước 3

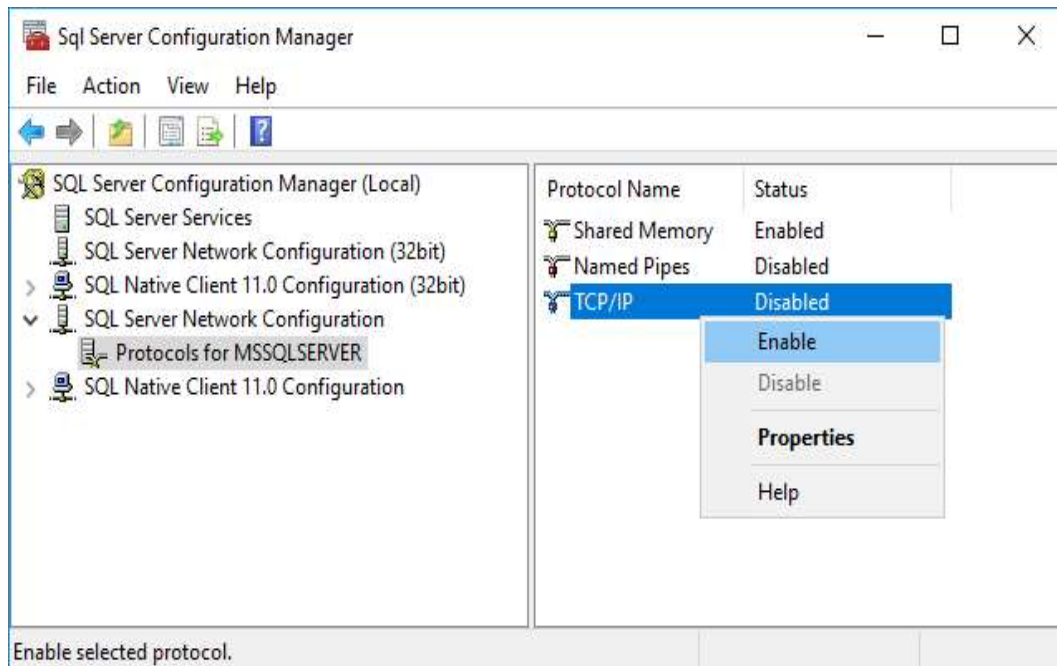
PHỤ LỤC 4: HƯỚNG DẪN ENABLE TCP/IP

Windows Start menu → click All Programs → Microsoft SQL Server 2017 → Configuration Tools → SQL Server 2017 Configuration Manager.

B1: Vào menu 'SQL Server Network Configuration' and click on 'Protocols for MSSQLSERVER':



B2: Chuột phải vào phần TCP/IP như hình và click chọn Enable



B3: Restart lại Service SQL tại 'SQL Server Services':

